

Phụ lục

DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

[illegible]

TT	HẠNG MỤC	Tổng diện tích dự án (ha)	Trong đó				Diện tích thực hiện thu hồi đất (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm (đến cấp xã, phường, đặc khu)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Ghi rõ số, trích yếu của chủ trương đầu tư, bố trí vốn, ...; sự phù hợp với các quy hoạch và các văn bản liên quan)	Ghi chú
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng sản xuất (ha)	Các loại đất khác (ha)			Diện tích (ha)	Đề sử dụng vào mục đích				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
3	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ	68.12	1.13			19.19	20.42		20.42	DRA	Xã Phước Giang	Tờ bản đồ số 3	Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2026 của HĐND tỉnh về việc quyết định danh mục các khu đất thực hiện đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh (Stt3 Mục II Phụ lục kèm theo); Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 10/8/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.	
4	Dự án: Khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở bờ sông Phước Giang, đoạn qua xã Phước Giang	3.21				3.21	3.21	2.73	0.48	DPC	xã Phước Giang	Tờ bản đồ số 18, 24, 28, 64, xã Phước Giang	Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh về việc công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai do mưa, lũ từ ngày 25/10/2025 đến 02/11/2025, bão số 13 từ ngày 05 - 07/11/2025 và mưa, lũ từ ngày 15-19/11/2025 gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ nguồn ngân sách trung ương để thực hiện khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1375/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã Phước Giang về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp Khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở bờ sông Phước Giang, đoạn qua xã Phước Giang	

TT	HẠNG MỤC	Tổng diện tích dự án (ha)	Trong đó				Diện tích thực hiện thu hồi đất (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm (đến cấp xã, phường, đặc khu)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Ghi rõ số, trích yếu của chủ trương đầu tư, bổ trí vốn, ...; sự phù hợp với các quy hoạch và các văn bản liên quan)	Ghi chú
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng sản xuất (ha)	Các loại đất khác (ha)			Diện tích (ha)	Đề sử dụng vào mục đích				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
5	Công trình Công viên Long Bằng (giai đoạn 1)	0.32				0.32	0.32	0.32		DKV	Xã Phước Giang	Thửa đất số 203, 193, xã Phước Giang	Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã Phước Giang về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã Phước Giang về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026; Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Phước Giang về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách địa phương.	
III. Xã Nghĩa Hành														
6	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ	68.12	0.16			17.09	17.25		17.25	DRA	Xã Nghĩa Hành	Tờ bản đồ số 34, 35	Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2026 của HĐND tỉnh về việc quyết định danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh (Stt3 Mục II Phụ lục kèm theo); Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 10/8/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.	

[illegible]

TT	HẠNG MỤC	Tổng diện tích dự án (ha)	Trong đó				Diện tích thực hiện thu hồi đất (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm (đến cấp xã, phường, đặc khu)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Ghi rõ số, trích yếu của chủ trương đầu tư, bố trí vốn, ...; sự phù hợp với các quy hoạch và các văn bản liên quan)	Ghi chú
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng sản xuất (ha)	Các loại đất khác (ha)			Diện tích (ha)	Đề sử dụng vào mục đích				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
9	Công trình: Khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở bờ suối Huy Măng, đoạn qua trung tâm hành chính xã Sơn Tây	1.20				1.20	1.20		1.20	DPC	xã Sơn Tây	Tờ bản đồ số 7, 10, xã Sơn Tây	Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai do mưa, lũ từ ngày 25/10/2025 đến 02/11/2025, bão số 13 từ ngày 05-07/11/2025 và mưa, lũ từ ngày 15-19/11/2025 gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ nguồn ngân sách trung ương để khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tây về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp Khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở bờ suối Huy Măng, đoạn qua trung tâm hành chính xã Sơn Tây.	
VI. Xã Ba Dinh														
10	Đường từ thôn Nước Lô đi Gò Lút, thôn Ba Nhà (điểm đầu tuyến từ cầu Nước Tổ, cuối tuyến xóm Gò Lút, thôn Ba Nhà)	3.25	0.05		2.01	1.19	3.25		3.25	DGT	Xã Ba Dinh	Các tờ bản đồ địa chính số 101 tỉ lệ 1/1000, 139 tỉ lệ 1/5000 và mảnh bản đồ 644 566 tỉ lệ 1/10000 xã Ba Dinh	Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh về phương án sử dụng nguồn tăng thu và dự toán chi còn lại của ngân sách cấp tỉnh năm 2025; Quyết định 333/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương từ nguồn tăng thu và dự toán chi còn lại của ngân sách cấp tỉnh năm 2025.	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

TT	HẠNG MỤC	Tổng diện tích dự án (ha)	Trong đó				Diện tích thực hiện thu hồi đất (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm (đến cấp xã, phường, đặc khu)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Ghi rõ số, trích yếu của chủ trương đầu tư, bố trí vốn, ...; sự phù hợp với các quy hoạch và các văn bản liên quan)	Ghi chú
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng sản xuất (ha)	Các loại đất khác (ha)			Diện tích (ha)	Đề sử dụng vào mục đích				
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
21	Dự án: Cầu bê tông thôn Plei Trum - Đăk Choăh, phường Đăk Cấm	0.50	0.10			0.40	0.30		0.30	DGT	Phường Đăk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi	Tờ bản đồ số 186; Các thửa đất số: 109, 110, 111, 113, 115, 116, 126, 127, 128	Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND phường Đăk Cấm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Phân bổ nguồn vốn tại Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.	
XVI. Xã Thiện Tín														
22	Dự án khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại mỏ đất Núi Chủ Đê	4.91			4.91		4.91		4.91	SKS	Xã Thiện Tín	Tờ bản đồ số 39,. Xã Thiện Tín (Theo Trích lục bản đồ do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh thực hiện ngày 08/10/2025)	Giấy phép khai thác khoáng sản số 107/GP-UBND ngày 14/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi cho phép Công ty TNHH MTV Vận tải Phúc Bảo An khai thác khoáng sản nhóm IV đất đối làm vật liệu san lấp tại mỏ đất Núi Chủ Đê, thôn Phú Lâm Đông, xã Thiện Tín, tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 02/CV-PBA ngày 20/8/2026 của Công ty TNHH MTV Vận tải Phúc Bảo An	
	Tổng cộng	376.38	30.45	0.25	12.83	199.91	181.67	3.96	178.01					